

THÔNG BÁO

Về nội dung, chương trình kỳ họp thứ 3 (kỳ họp bất thường) và kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2016) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015, ngày 26/10/2016 tại Trung tâm tổ chức hội nghị tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chủ trì họp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh để thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cùng dự họp có Lãnh đạo các văn phòng: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tổ trưởng các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại địa phương và thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan¹. Trên cơ sở thảo luận, thống nhất tại cuộc họp và ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 27/10/2016, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo nội dung, chương trình kỳ họp thứ 3 (kỳ họp bất thường), kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ cuối năm) và các nội dung khác có liên quan đến tổ chức kỳ họp như sau:

A. KỲ HỌP THỨ 3 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)

I. Thời gian, hình thức, địa điểm họp

Thời gian: 01 ngày, dự kiến ngày 17/11/2016 (thứ 5; có giấy triệu tập riêng).

Hình thức: Họp trực tuyến.

Địa điểm: Điểm cầu Ủy ban nhân dân tỉnh và điểm cầu 14 địa phương.

II. Các nội dung của kỳ họp và phân công chuẩn bị kỳ họp

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị

Triệu tập kỳ họp theo luật định; chỉ đạo, phân công các ban Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các nội dung trình họp; chỉ đạo các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức các hội nghị tham vấn, lấy ý kiến tham gia vào các nội dung trình kỳ họp; chỉ đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện đảm bảo tổ chức tốt kỳ họp.

2. Các tài liệu của Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị

- (1) Tờ trình về điều chỉnh Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ninh 2010 - 2020 và tầm nhìn 2030 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

¹ Cục trưởng Cục thi hành án Dân sự tỉnh; Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa Thể thao, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Du lịch, Tư pháp, Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, Đại học Hạ Long, Ban Dân tộc tỉnh.

- (2) Tờ trình về điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy lợi tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (3) Tờ trình về thông qua Quy hoạch tổng thể ngành thủy sản tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (4) Tờ trình về thông qua Quy hoạch phát triển ngành thương mại tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (5) Tờ trình về đặt tên đường, phố trên địa bàn thành phố Uông Bí, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

Ngoài các nội dung trên, căn cứ vào tình hình cụ thể nếu đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định thì Ủy ban nhân dân tỉnh có thể đăng ký trình thêm nội dung thông qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để thực hiện các dự án và danh mục các dự án thu hồi đất để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Các báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh

3.1. Phân công Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, phối hợp với Ban Văn hóa – Xã hội, Ban Pháp chế thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết: (1) Về điều chỉnh Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ninh 2010 - 2020 và tầm nhìn 2030; (2) Về điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành nông, lâm nghiệp và thủy lợi tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; (3) Về thông qua Quy hoạch tổng thể ngành thủy sản tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; (4) Về thông qua Quy hoạch phát triển ngành thương mại tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3.2. Phân công Ban Pháp chế thẩm tra tờ trình, dự thảo Nghị quyết về đặt tên đường, phố trên địa bàn thành phố Uông Bí, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

4. Các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại địa phương: Tổ chức hội nghị tham vấn, lấy ý kiến tham gia vào các quy hoạch được trình tại kỳ họp và phân công đại biểu chuẩn bị ý kiến phát biểu tại kỳ họp.

5. Thông qua các Nghị quyết kỳ họp và bế mạc kỳ họp:

Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh cử thư ký của kỳ họp và phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan tiếp thu hoàn chỉnh nghị quyết. Việc thông qua nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện bằng hình thức biểu quyết giơ tay tại từng điểm cầu và lấy phiếu biểu quyết của từng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Sau khi biểu quyết thông qua các nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phát biểu bế mạc kỳ họp.

(Trên cơ sở các nội dung trình kỳ họp nêu trên, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ bố trí sắp xếp chương trình phù hợp, đảm bảo tiến độ và chất lượng kỳ họp).

6. Các nội dung khác liên quan đến chuẩn bị, tổ chức kỳ họp

6.1. Công tác chuẩn bị tài liệu

- Đề kịp phục vụ công tác thẩm tra, lấy ý kiến tham gia vào nội dung trình kỳ họp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển các tài liệu đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (qua Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh) chậm nhất vào 16h00', ngày 07/11/2016 (gửi kèm bản điện tử qua hòm thư điện tử: hdnd@quangninh.gov.vn hoặc hai77ttt@gmail.com). Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ không đưa vào chương trình kỳ họp những nội dung trình không đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian.

- Các ban Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động tiếp cận, nghiên cứu tài liệu; khi họp thẩm tra cần mời lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan để thảo luận các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhằm đảm bảo tính thống nhất cao khi trình ra kỳ họp.

- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhận tài liệu qua hòm thư điện tử công vụ của đại biểu và phần mềm quản lý kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh: congchuc.quangninh.gov.vn (khi dự kỳ họp, đề nghị các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh mang theo máy tính xách tay để thuận lợi cho việc nghiên cứu tài liệu trên mạng điện tử).

6.2. Về phương pháp trình bày các báo cáo, tờ trình tại kỳ họp: Vì tài liệu đã được chuyển đến các đại biểu nghiên cứu trước, đề nghị các cơ quan trình, các cơ quan thẩm tra cần tóm tắt ngắn gọn nội dung báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, để dành thời gian cho các đại biểu tham gia ý kiến.

6.3. Công tác thông tin, phục vụ kỳ họp

- Đề nghị các cơ quan thông tin của tỉnh đăng tải các tài liệu lên các trang báo điện tử, trang thông tin điện tử của tỉnh để cử tri, nhân dân tham gia đóng góp ý kiến. Do kỳ họp thứ 3 không thực hiện phát thanh, truyền hình trực tiếp, nên Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh nghiên cứu ghi hình, ghi tiếng để biên tập, tuyên truyền đầy đủ các nội dung kỳ họp để cử tri, nhân dân theo dõi, nắm bắt (các cơ quan đài, báo, Trung tâm Thông tin... phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện).

- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan đôn đốc, hoàn chỉnh tài liệu trình kỳ họp đúng tiến độ và đảm bảo các điều kiện cần thiết (nhất là đường truyền trực tuyến) cho kỳ họp.

B. KỲ HỌP THỨ 4 (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM 2016)

I. Về thời gian, địa điểm kỳ họp

Thời gian: 03 ngày, từ ngày 05 đến 07/12/2016 (thứ 2,3,4).

Địa điểm: Trung tâm tổ chức hội nghị tỉnh.

II. Nội dung chủ yếu của kỳ họp

1. Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị

- (1) Báo cáo kết quả hoạt động công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017.
- (2) Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri gửi kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII.
- (3) Báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và đất, cát san nền trên địa bàn tỉnh.

- (4) Tờ trình về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (5) Tờ trình về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (6) Tờ trình về ban hành Nội quy kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (7) Quy trình, thủ tục miễn nhiệm, bầu bổ sung chức vụ Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.
- (8) Báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri gửi kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

2. Các báo cáo của Mặt trận Tổ quốc, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cục Thi hành án dân sự tỉnh

- (1) Báo cáo của Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2016 và những ý kiến, kiến nghị của cử tri.
- (2) Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp năm 2016.
- (3) Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về công tác xét xử năm 2016.
- (4) Báo cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh về công tác thi hành án dân sự năm 2016.

3. Các báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị (các nội dung theo luật định, đã có chủ trương của Tỉnh ủy, được ấn định trong Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 16/6/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2016 và được Ủy ban nhân dân tỉnh chính thức đăng ký trình bổ sung²)

- (1) Báo cáo (tóm tắt và đầy đủ) về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm 2016; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 (kèm theo dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017).
- (2) Báo cáo về phê chuẩn tổng quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2015 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (3) Tờ trình về lập dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2017; cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2017; Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2017 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (4) Tờ trình về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ

² Thông báo số 392-TB/TU ngày 22/10/2016 của Thường trực Tỉnh ủy Về tiến độ triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đưa các xã, thôn ra khỏi diện đặc biệt khó khăn, hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

- Công văn số 6669/UBND-TH2 ngày 21/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký các nội dung trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII;

- Công văn số 6880/UBND-TH2 ngày 28/10/2016 về việc đăng ký bổ sung nội dung trình kỳ họp thường lệ cuối năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII;

lệ (%) điều tiết nguồn thu giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

- (5) Tờ trình thông qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để thực hiện các dự án và danh mục các dự án thu hồi đất để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh 2016 (đợt 02) (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (6) Tờ trình quy định một số cơ chế tài chính khuyến khích hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (thay thế Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh).
- (7) Tờ trình về chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (8) Tờ trình về mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo và chưa được hưởng các chính sách trợ cấp quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (9) Tờ trình về quyết định tổng biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (10) Tờ trình thông qua cơ chế bố trí nguồn lực thực hiện Đề án đưa các xã, thôn, bản ra khỏi diện đặc biệt khó khăn, hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (kèm theo Dự thảo Nghị quyết)
- (11) Tờ trình về chính sách khuyến khích phát triển hàng hóa nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2017 - 2020 (thay thế Nghị quyết số 164/2014/NQ-HĐND ngày 18/11/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2016) (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (12) Tờ trình quy định thu các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (13) Tờ trình quy định một số chính sách đối với giáo viên đang làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (14) Tờ trình về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục trên địa bàn tỉnh, trừ đối tượng đã được hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 99/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (15) Tờ trình về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, bản, khu phố (thay thế Nghị quyết số 179/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và

thôn, bản, khu phố) (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

- (16) Tờ trình bầu bổ sung Ủy viên UBND tỉnh đối với Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh (kèm theo dự thảo Nghị quyết).
- (17) Báo cáo Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi về kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

4. Các tờ trình, dự thảo nghị quyết và báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh: Các ban Hội đồng nhân dân tỉnh ngoài thẩm tra các Báo cáo (kèm theo dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh) về tình hình kinh tế - xã hội năm 2016; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2017; Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị cử tri gửi về kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII và báo cáo của các cơ quan tư pháp, thi hành án dân sự (theo lĩnh vực phụ trách); Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện soạn thảo, thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết sau:

4.1. Phân công Ban Kinh tế - Ngân sách soạn thảo và thẩm tra các Báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết:

a. Tờ trình của Ban Kinh tế- Ngân sách: Về ban hành Quy định một số chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Ninh, nhiệm kỳ 2016 – 2021 (kèm theo dự thảo Nghị quyết).

b. Thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- (1) Về phê chuẩn tổng quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2015.
- (2) Về lập dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2017; cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2017; kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển năm 2017.
- (3) Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách; tỷ lệ (%) điều tiết nguồn thu giữa các cấp ngân sách; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên thời kỳ ổn định ngân sách 2017 – 2020.
- (4) Về thông qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ để thực hiện các dự án và danh mục các dự án thu hồi đất để phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh 2016 (đợt 02).
- (5) Về quy định một số cơ chế tài chính khuyến khích hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (thay thế Nghị quyết số 15/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh).
- (6) Về chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.
- (7) Về chính sách khuyến khích phát triển hàng hóa nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2017 - 2020 (thay thế Nghị quyết số 164/2014/NQ-HĐND ngày 18/11/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2016).

- (8) Về quy định thu các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4.2. Phân công Ban Văn hoá - Xã hội thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết:

- (1) Về cơ chế bố trí nguồn lực thực hiện Đề án đưa các xã, thôn, bản ra khỏi diện đặc biệt khó khăn, hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (*Ban Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế*).
- (2) Về mở rộng đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo và chưa được hưởng các chính sách trợ cấp quy định tại Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.
- (3) Về quy định một số chính sách đối với giáo viên đang làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh (*Ban Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế*).
- (4) Về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh đang học tại các cơ sở giáo dục phổ thông tư thục trên địa bàn tỉnh, trừ đối tượng đã được hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 99/2013/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4.3. Phân công Ban Pháp chế thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết:

- (1) Về quyết định tổng biên chế công chức và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.
- (2) Về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, bản, khu phố (thay thế Nghị quyết số 179/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, bản, khu phố).

5. Các báo cáo kết quả giám sát của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp: (1) *Ban Kinh tế - Ngân sách:* Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (2) *Ban Văn hóa - Xã hội:* Báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; (3) *Ban Pháp chế:* Báo cáo kết quả giám sát thực hiện Luật thi hành án hình sự đối với việc thi hành án phạt cải tạo không giam giữ và thi hành án treo trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

6. Báo cáo kết quả hoạt động công tác năm 2016 và nhiệm vụ công tác năm 2017 của các ban Hội đồng nhân dân tỉnh (theo luật định)

7. Thảo luận tại Tổ và Hội trường: Dự kiến dành 1/2 ngày thảo luận tại tổ và 1/2 ngày thảo luận tại Hội trường về các nội dung của kỳ họp.

8. Các cơ quan liên quan báo cáo giải trình, chất vấn một số nội dung mà Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và cử tri quan tâm: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản đề Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị và phân công người trình bày;

nội dung chất vấn do chủ tọa kỳ họp lựa chọn trên cơ sở phiếu chất vấn của đại biểu; Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh, giám đốc, thủ trưởng các sở, ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 27/7/2016 về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 2.

9. Thông qua các nghị quyết kỳ họp: Thư ký kỳ họp Hội đồng nhân dân phối hợp với 02 cơ quan Văn phòng: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh.

10. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phát biểu (Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị).

11. Dự kiến sắp xếp chương trình, thời gian các phiên họp:

Trên cơ sở các nội dung trình kỳ họp đã được thống nhất nêu trên, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ bố trí sắp xếp chương trình phù hợp, đảm bảo tiến độ và chất lượng kỳ họp; dự kiến sơ bộ thời gian các phiên họp như sau:

- Phiên họp ngày 05/12/2016, *buổi sáng*: khai mạc; các cơ quan Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án, Viện Kiểm sát, Cục Thi hành án dân sự trình bày tóm tắt các báo cáo, tờ trình; *buổi chiều*: các ban Hội đồng nhân dân trình bày tóm tắt các báo thẩm tra, báo cáo kết quả giám sát.

- Phiên họp ngày 06/12/2016: *buổi sáng*: thảo luận tại tổ; *buổi chiều*: thảo luận tại hội trường; Chủ tọa kỳ họp nghe tổ trưởng các tổ thảo luận phản ánh kết quả thảo luận tổ (17h00'-19h30')

- Phiên họp ngày 07/12/2016: *buổi sáng*: chất vấn và trả lời chất vấn; *buổi chiều*: tiếp tục chất vấn (nếu còn ý kiến chất vấn); thông qua các nghị quyết và bế mạc kỳ họp.

III. Một số công việc khác liên quan

1. Về việc đảm bảo quy trình, thủ tục và hiệu quả thực hiện đối với các nội dung quan trọng trình kỳ họp

- Đối với các tờ trình, dự thảo nghị quyết về một số cơ chế, chính sách liên quan đến điều hành ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh phải báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trước khi trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn bị đầy đủ các quy trình, thủ tục, hồ sơ, tài liệu liên quan đến các nội dung trình gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về "Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật" (trước ngày 20/11/2016; 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp).

- Cùng với việc chuẩn bị dự thảo các nghị quyết trình kỳ họp, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo chuẩn bị các văn bản thực hiện nghị quyết đề nghị quyết sớm được triển khai sau khi được ký chứng thực, ban hành.

2. Công tác tiếp xúc cử tri:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: có văn bản hướng dẫn cụ thể công tác tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp (dự kiến tiếp xúc cử tri trước kỳ họp từ ngày 12 - 22/11/2016).

- Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị sớm các tài liệu để kịp phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri gồm:

+ Báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII (*đề nghị tách nội dung giải quyết kiến nghị cử tri theo địa bàn các huyện, thị xã, thành phố*).

+ Báo cáo nhanh, ước tính đánh giá sơ bộ về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017.

(Hoàn thành 02 bản báo cáo trên và gửi bản giấy kèm theo bản điện tử về Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, hòm thư: hdnd@quangninh.gov.vn hoặc hai77ttt@gmail.com, chậm nhất ngày 09/11/2016 để kịp chuyển tới đại biểu).

3. Công tác thẩm tra, giám sát Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi về kỳ họp thứ 2 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII

Căn cứ Công văn số 441/HĐND-TH3 ngày 10/8/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công theo dõi, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp thứ hai, Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh khóa XIII, yêu cầu các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh gửi báo cáo kết quả thẩm tra, giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri của Ủy ban nhân dân tỉnh về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 25/11/2016 để tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét báo cáo giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi về kỳ họp thứ 2.

4. Công tác thông tin, tuyên truyền, phục vụ kỳ họp

- Truyền hình trực tiếp: phiên khai mạc, thảo luận, chất vấn tại hội trường và bệ mạc.

- Các thông tin liên quan đến kỳ họp được đăng tải kịp thời, có chiều sâu với thời lượng thích hợp trước, trong, sau kỳ họp (Các cơ quan đài, báo, cổng thông tin điện tử phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện).

- Tổ chức thông tin nội dung, chương trình kỳ họp tại Hội nghị báo chí trước kỳ họp và tổ chức họp báo sau phiên bế mạc kỳ họp (Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện).

- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện vật chất, hậu cần và phối hợp với các ngành: Công an, Y tế, Điện lực, Viễn thông, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Ban tiếp công dân tỉnh... để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn về mọi mặt cho kỳ họp.

5. Về cung cấp tài liệu cho đại biểu tại kỳ họp:

Việc chuẩn bị tài liệu của các cơ quan theo lĩnh vực được phân công phải hoàn chỉnh và chuyển đến Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 20/11/2016 (đồng thời gửi các hòm thư điện tử: hdnd@quangninh.gov.vn, hoặc hai77ttt@gmail.com) để kịp chuyển đến đại biểu và các ban Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện thẩm tra (theo khoản 2, Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).

- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhận tài liệu qua hòm thư điện tử công vụ của đại biểu hoặc khai thác trên phần mềm quản lý kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh theo địa chỉ: congchuc.quangninh.gov.vn (khi dự kỳ họp đề nghị các đại biểu

Hội đồng nhân dân tỉnh sử dụng máy tính xách tay đã được tỉnh trang bị phục vụ hoạt động của đại biểu để nghiên cứu, khai thác tài liệu trên mạng điện tử).

- Để giúp các ban Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các báo cáo thẩm tra, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành gửi sớm tài liệu (cần cung cấp dự thảo để các Ban nghiên cứu trước). Các ban Hội đồng nhân dân tỉnh khi họp thẩm tra cần phối hợp với hai cơ quan Văn phòng: Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh để bố trí lịch mời lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh dự họp, mời các sở, ngành chủ trì soạn thảo các tài liệu trình kỳ họp cùng dự, để thảo luận làm rõ các vấn đề còn có ý kiến khác nhau nhằm đảm bảo tính thống nhất cao khi trình ra kỳ họp.

6. Về công tác điều hành kỳ họp

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh lựa chọn, bố trí sắp xếp hợp lý các nội dung sẽ trình trực tiếp tại kỳ họp để đảm bảo luật định; các nội dung còn lại đại biểu tự nghiên cứu tài liệu.

- Để đảm bảo thời gian, đề nghị các tài liệu phải báo cáo trực tiếp tại kỳ họp, cơ quan trình cần tóm tắt nội dung. Ủy ban nhân dân tỉnh phân công các thành viên trình bày tóm tắt theo nhóm nội dung, lĩnh vực (tương tự như các kỳ họp trước).

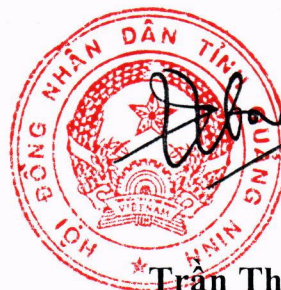
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh sẽ điều hành phát biểu thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn theo hướng ấn định thời gian phát biểu để đảm bảo chất lượng, tiến độ các phiên họp. Các ý kiến tham gia phát biểu thảo luận tại hội trường của đại biểu cần tập trung đề xuất những giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh, hạn chế phát biểu những nội dung mang tính chất cục bộ ở lĩnh vực ngành và địa phương (*Tổ trưởng các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh định hướng để đại biểu tham gia ý kiến trọng tâm, trọng điểm*).

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông báo để các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan biết, chủ động tổ chức triển khai thực hiện công tác chuẩn bị kỳ họp theo trách nhiệm, thẩm quyền. /*o*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh,
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Vp UBND tỉnh và các sở, ngành dự họp;
- Các cơ quan, đơn vị: Công an tỉnh, Cảnh sát PCCC, Thanh tra tỉnh, Y tế, Điện lực, Viễn thông, Nhà khách tỉnh;
- Cấp ủy, Thường trực HĐND các huyện, TX, TP;
- V0, V1;
- CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Báo ĐBND, Đài PTTH, Báo QN, TT Thông tin;
- Lưu: VT, TH1.

**TL. CHỦ TỊCH HĐND TỈNH
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Thị Thu Hoài